

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ - BỘ TÀI CHÍNH****BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ -  
BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2014

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH****Hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực  
cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa**

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa:*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư liên tịch này hướng dẫn việc lập kế hoạch, tổ chức và quản lý thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là trợ giúp đào tạo); dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ cho hoạt động đào tạo.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây viết tắt là DNNVV) theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; các cá nhân, tổ chức có nguyện vọng thành lập doanh nghiệp.

2. Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các Bộ, ngành, UBND tỉnh).

3. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề Trung ương (sau đây gọi tắt là các tổ chức hiệp hội) được thành lập theo quy định của pháp luật, có chức năng đào tạo và trợ giúp phát triển DNNVV.

4. Trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, các tổ chức dịch vụ có chức năng đào tạo hoạt động theo quy định của pháp luật, có năng lực và đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư này (sau đây gọi tắt là các tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo).

5. Cán bộ làm công tác trợ giúp phát triển DNNVV.

### **Điều 3. Các hoạt động trợ giúp đào tạo**

1. Khảo sát đánh giá nhu cầu trợ giúp đào tạo; khảo sát đánh giá tác động và hiệu quả của hoạt động trợ giúp đào tạo; tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và các cuộc hội nghị, hội thảo về triển khai hoạt động trợ giúp đào tạo trên phạm vi toàn quốc; Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực và tổ chức đoàn khảo sát, học tập trao đổi kinh nghiệm về trợ giúp đào tạo trong và ngoài nước cho các cán bộ làm công tác trợ giúp phát triển DNNVV.

2. Xây dựng, biên soạn, bổ sung, in ấn giáo trình, tài liệu phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV.

3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV, bao gồm:

a) Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV (sau đây gọi tắt là khóa đào tạo), gồm các khóa đào tạo khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp chuyên sâu;

b) Tổ chức phổ biến, đào tạo qua mạng, truyền hình cho DNNVV.

### **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo**

Hoạt động trợ giúp đào tạo cho DNNVV thực hiện theo nguyên tắc xã hội hóa:

1. Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương) thông qua các Bộ, ngành, UBND tỉnh và các tổ chức hiệp hội.

2. Các DNNVV, cá nhân tham gia đào tạo đóng góp một phần kinh phí.

3. Các cơ quan, đơn vị thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo cho DNNVV huy động các nguồn tài chính khác (ngoài nguồn ngân sách nhà nước) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật để thực hiện hoạt động trợ giúp đào tạo cho DNNVV.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**

#### **Điều 5. Phạm vi và nội dung các khóa đào tạo**

##### **1. Phạm vi đào tạo:**

- a) Đào tạo khởi sự doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức có nguyện vọng thành lập doanh nghiệp, DNNVV (chiếm tối đa 30% tổng số khóa đào tạo);
- b) Đào tạo quản trị doanh nghiệp cho các chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý DNNVV;
- c) Đào tạo quản trị doanh nghiệp chuyên sâu cho chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý DNNVV trong một số lĩnh vực, địa bàn theo định hướng ưu tiên phát triển của Nhà nước.

##### **2. Nội dung các khóa đào tạo:**

- a) Trên cơ sở các chuyên đề chính tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này, đơn vị đào tạo lựa chọn một số chuyên đề phù hợp với nhu cầu của học viên và thực tế tại địa phương để tổ chức các khóa đào tạo;
- b) Nội dung giảng dạy theo các chuyên đề lựa chọn phải được xây dựng trên cơ sở bộ giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

#### **Điều 6. Đơn vị quản lý đào tạo, đơn vị đào tạo và các hình thức tổ chức đào tạo**

1. Đơn vị quản lý đào tạo là đơn vị trong Bộ, ngành, UBND tỉnh và tổ chức hiệp hội được giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch trợ giúp đào tạo cho DNNVV và kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ.

2. Đơn vị đào tạo là đơn vị trực tiếp thực hiện các khóa đào tạo cho DNNVV, gồm: đơn vị quản lý đào tạo (khi trực tiếp tổ chức các khóa đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này); hoặc là tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo (khi đơn vị quản lý đào tạo ký hợp đồng với tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này).

3. Căn cứ kế hoạch được giao, nội dung yêu cầu của các khóa đào tạo và năng lực thực tế, đơn vị quản lý đào tạo có thể lựa chọn một trong hai hình thức sau đây:

- a) Trực tiếp tổ chức các khóa đào tạo;
- b) Căn cứ các quy định hiện hành để lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo và ký hợp đồng đào tạo theo quy định tại Điều 8 Thông tư này để thực hiện các khóa đào tạo.

##### **4. Trách nhiệm của đơn vị quản lý đào tạo:**

- a) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các khóa đào tạo theo đúng kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền giao và các quy định tại Thông tư này. Kiểm tra,

đánh giá tình hình thực hiện và thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm để các khóa đào tạo tiếp theo đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và hiệu quả;

b) Cử cán bộ kiểm tra, giám sát các khóa đào tạo trong trường hợp ký hợp đồng với tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo;

c) Đối với đơn vị quản lý đào tạo thuộc các Bộ, ngành và tổ chức hiệp hội, ngoài trách nhiệm quy định tại điểm a, b khoản 4 Điều này còn có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh/thành phố tổ chức các khóa đào tạo đáp ứng nhu cầu của DNNVV trên địa bàn;

- Thông báo bằng văn bản cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh/thành phố về kế hoạch triển khai các khóa đào tạo cho DNNVV trên địa bàn (chương trình, nội dung, thời gian, địa điểm cụ thể của từng khóa đào tạo) trước khi tổ chức ít nhất là 03 ngày làm việc;

- Định kỳ 6 tháng, phải gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh/thành phố báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các khóa đào tạo đã tổ chức và kế hoạch tiếp theo trên địa bàn.

### **Điều 7. Tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo**

1. Các tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo được lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có chức năng cung cấp dịch vụ đào tạo được ghi rõ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo;

b) Có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng điều kiện tổ chức các khóa đào tạo cho DNNVV;

c) Đã tổ chức thực hiện các khóa đào tạo, bồi dưỡng về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp;

d) Có đề xuất phương án đào tạo phù hợp với yêu cầu của các khóa đào tạo cho DNNVV;

đ) Có đội ngũ giảng viên hoặc cộng tác viên thường xuyên đáp ứng các điều kiện sau:

- Tốt nghiệp đại học trở lên;

- Có năng lực chuyên môn và có kinh nghiệm tham gia giảng dạy về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

e) Tài liệu giảng dạy (bao gồm giáo án, tài liệu trình bày và các tài liệu hướng dẫn học tập liên quan khác) phải phù hợp với chuyên đề đào tạo và được biên soạn trên cơ sở bộ giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tài liệu giảng dạy phải được đơn vị quản lý đào tạo thống nhất về nội dung trước khi triển khai khóa đào tạo.

2. Trên cơ sở hợp đồng đào tạo ký với đơn vị quản lý đào tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo phải trực tiếp triển khai thực hiện, không được thuê hoặc giao lại cho tổ chức cung cấp dịch vụ khác thực hiện.

3. Khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan chức năng, tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo có trách nhiệm phối hợp với đơn vị quản lý đào tạo cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ cơ sở pháp lý của hồ sơ, chứng từ theo quy định.

### **Điều 8. Hợp đồng đào tạo**

Hợp đồng đào tạo phải có các nội dung chủ yếu sau:

1. Nội dung chuyên đề đào tạo; địa bàn tổ chức và thời gian triển khai.
2. Kinh phí thực hiện, kèm theo dự toán chi tiết kinh phí (theo mẫu Phụ lục 3.2 và nội dung chi, mức chi quy định tại Điều 13, 14 Thông tư này).
3. Trách nhiệm, quyền hạn của mỗi bên.
4. Thanh quyết toán kinh phí đào tạo.
5. Xử lý vi phạm hợp đồng và điều khoản thi hành.

### **Điều 9. Tổ chức các khóa đào tạo**

1. Thời lượng và số học viên tối thiểu của một khóa đào tạo:
  - a) Đối với khóa đào tạo khởi sự doanh nghiệp: thời lượng đào tạo là 03 ngày, số học viên tối thiểu mỗi khóa là 30 người;
  - b) Đối với khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp: thời lượng đào tạo là 05 ngày, số học viên tối thiểu mỗi khóa là 30 người;
  - c) Đối với khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp chuyên sâu: tùy theo nội dung đào tạo chuyên sâu, đơn vị đào tạo quyết định thời lượng đào tạo phù hợp nhưng đảm bảo thời lượng tối thiểu là 07 ngày và số học viên tối thiểu mỗi khóa là 20 người;
  - d) Căn cứ vào tình hình thực tế của từng khóa học, đơn vị đào tạo bố trí tối đa 30% thời lượng mỗi khóa để hướng dẫn học viên nghiên cứu các tình huống và vận dụng kinh nghiệm thực tiễn.

2. Để tham gia khóa đào tạo, các tổ chức, cá nhân và DNNVV điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký (theo mẫu Phụ lục 2.1 hoặc Phụ lục 2.2 kèm theo Thông tư này) gửi về đơn vị đào tạo.

3. Trách nhiệm của đơn vị đào tạo:

3.1. Trước khi triển khai khóa đào tạo:

a) Lập chương trình/kế hoạch tổ chức từng khóa đào tạo (thời gian đào tạo, địa điểm tổ chức khóa đào tạo, các chuyên đề đào tạo, giảng viên, đối tượng học viên, học phí...);

b) Thông báo chương trình/kế hoạch tổ chức đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng, hoặc bằng văn bản, hoặc bằng các hình thức chiêu sinh khác